TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468, Điều 309, Điều 310, Điều 314, Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc "*Yêu cầu thay đổi nuôi con sau ly hôn*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1985***

Trú tại: thôn T, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: ***Anh Nguyễn Thành S – sinh năm 1980***

Trú tại: thôn T, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Thành S và chị Nguyễn Thị H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương

sự số 52/2015/QĐST-HNGĐ ngày 24/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội. Anh S và chị H có 03 con chung là cháu Nguyễn Tất T – sinh ngày 09/02/2004, cháu Nguyễn Hồng N – sinh ngày 29/7/2007 và cháu Nguyễn Phương A - sinh ngày 09/4/2012. Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2015/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2015 có nội dung: Giao cả ba cháu Nguyễn Tất T, cháu Nguyễn Hồng N, cháu Nguyễn Phương A cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Nay giao con chung là cháu Nguyễn Phương A - sinh ngày 09/4/2012 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét. Chị H, anh S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại biên lai số AA/2016/0008038 ngày 22/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trù. Hoàn trả chị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Thanh Trì;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

BÙI ANH TUẤN